

Name	Causes	Symptoms	Infectious	Treatments	Medicines	Preventions
<p>Nấm mèo</p> <p>(ref: Tất tần tật thông tin về Bệnh Nấm Mèo – Cách chữa trên Mèo và Người - Khoa Thú y)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kí sinh trùng hoặc các loại nấm - Do bọ chét cắn đốt gây ra vết thương trên da. - Ung thư tuyến tụy hoặc gan, cơ thể suy giảm miễn dịch. - Bị lây nhiễm 	<ul style="list-style-type: none"> - Rụng lông thành mảng hồng - Ngứa ngứa, gãi đến chảy máu - Thường xuyên cọ sát với đồ vật như cây cối, bàn ghế - Khi vạch lông ra sẽ thấy các đốm đỏ - Đốm trên da bong vảy - Đốm chảy mủ và hôi - Giảm cân - Sốt - Biếng ăn - Khó thở - Lười vận động 	Có	<ul style="list-style-type: none"> - Uống thuốc - Nếu có u nang thì phải phẫu thuật cắt bỏ - Không tắm trong quá trình điều trị - Vệ sinh, làm sạch vết thương trước khi bôi thuốc - Hạn chế để mèo liếm thuốc ngoài da - Dùng loa đeo đầu 	<ul style="list-style-type: none"> - Thuốc mỡ - Thuốc kháng nấm (uống): Nizoral, Ketoconazol, Flucinazol – dùng từ 1-2 lần/ngày - Dùng kháng sinh để phòng bội nhiễm 	<ul style="list-style-type: none"> - Thường xuyên cho mèo tắm nắng - Giữ vệ sinh sạch sẽ, khô ráo khu vực nuôi mèo. - Sấy khô lông cho mèo sau khi tắm. - Những ngày độ ẩm cao, nằm giữ cho mèo ở nơi khô ráo. - Những mèo có biểu hiện ngứa cần cách ly, chăm sóc, theo dõi đặc biệt. - Không tiếp xúc với mèo nghi bị nấm hoặc khi tiếp xúc phải đeo găng tay. - Khám sức khỏe thường xuyên

<p>Rụng lông</p> <p>(ref: Nguyễn nhân rung lông, ngứa ở mèo và cách chữa trị – viphap et)</p>	<ul style="list-style-type: none">- Mèo đến tuổi thay lông- Mèo bị nhiễm ký sinh trùng trên da như ve, bọ chét, ghẻ.- Thay đổi thời tiết- Mèo bị thay đổi nội tiết tố sau khi triệt sản- Dung dịch vệ sinh không phù hợp	<ul style="list-style-type: none">- Lông rụng nhiều- Khó tính	<p>Không</p>	<ul style="list-style-type: none">- Thường xuyên tắm và sấy khô lông cho mèo.- Chọn loại sữa tắm phù hợp- Thay đổi chế độ ăn uống, tăng khẩu phần dinh dưỡng- Chải lông hằng ngày- Cho mèo uống nhiều nước.	<ul style="list-style-type: none">- Thuốc diệt kí sinh trùng	<ul style="list-style-type: none">- Giữ vệ sinh nơi ở
---	--	--	--------------	---	--	---

<p>Suy giảm bạch cầu</p> <p>(ref : Suy giảm bạch cầu ở mèo - Khoa Thú y)</p>	<p>- một loại DNA virus có tên Felien pavovirus(F.P.V) nằm trong nhóm Pavovirus</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Ủ bệnh từ 2-3 ngày hoặc 5-7 ngày - Nếu thể quá cấp tính: <ul style="list-style-type: none"> + Xảy ra đột ngột + Đau vùng bụng + Thân nhiệt hạ + Suy nhược nghiêm trọng + Có thể tử vong sau 24h - Nếu là cấp tính: <ul style="list-style-type: none"> + sốt cao trên 40 độ + Bỏ ăn + Niêm mạc nhợt nhạt + Rối loạn tiêu hóa + Khát nước dữ dội + Nôn ra mật có bọt + Tiêu chảy nặng + Phân đôi khi lẫn máu + Đau vùng bụng + Sau 2-3 ngày thân nhiệt hạ thấp bất thường, có thể dẫn tới tử vong - Thể ỉn tính: <ul style="list-style-type: none"> + Sốt nhẹ + Xuất hiện ở mèo trưởng thành + Không triệu chứng lâm sàng nào khác - Thể thần kinh: <ul style="list-style-type: none"> + Mèo con mất khả năng điều hòa vận động + Mèo con đẻ ra yếu ớt 	<ul style="list-style-type: none"> - Đường tiêu hóa - Đường hô hấp 	<p>- Liên hệ với phòng khám thú y gần nhất sớm nhất có thể vì bệnh rất nghiêm trọng và tỉ lệ tử vong cao</p>	<p>- Không</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh thú y thường xuyên - Tiêm vaccines phòng bệnh cho mèo từ 8 tuần tuổi trở lên, sau 4 tuần tới tiêm nhắc lại - Mèo trên 1 năm tuổi mỗi năm tiêm vaccines 1 lần
---	---	--	--	--	----------------	--

Viêm da (ref : Mèo bị viêm da: nguyên nhân và cách chữa)	<ul style="list-style-type: none"> - do ký sinh trùng - do nấm - do chế độ dinh dưỡng kém - do dị ứng thức ăn, môi trường 	<ul style="list-style-type: none"> - Nổi mụn trứng cá : thường xuất hiện dưới da, tạo thành các đốm đỏ. - Nhiễm khuẩn : da mèo trở nên đỏ, sưng và có thể có mủ. - Rụng lông từng mảng. - Có bọt chết, ve tai, rận. - Lông đuôi thưa. - U hạch ái toan : là một loại phản ứng dị ứng xảy ra khi mèo có những vết loét lan rộng hay những tổn thương ở mũi và môi. - Da khô và bong ra từng mảng. 	Có	<ul style="list-style-type: none"> - Chế độ dinh dưỡng : chuyển sang loại thức ăn có chứa các chất dinh dưỡng cân đối, axit béo, omega-3, omega-6. - Chăm sóc da. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thuốc chống dị ứng. - Thuốc chống ký sinh trùng. - Thuốc chống nấm. - Thuốc chống vi khuẩn. - Antihistamines, antibiotics, immunomodulators 	<ul style="list-style-type: none"> - Chế độ dinh dưỡng cân đối. - Vệ sinh lông da. - Chăm sóc lông đúng cách. - Giữ môi trường sạch sẽ. - Tư vấn thú y định kỳ. - Tránh sử dụng các sản phẩm cho da không phù hợp.
Suy thận (ref : nguyên nhân gây suy thận ở mèo và cách phòng ngừa ,; Mèo bị	<ul style="list-style-type: none"> - tuổi tác và quá trình lão hóa. - các bệnh lý tiền suy thận - tác động của chế độ ăn uống không phù hợp : có chứa quá nhiều protein, chất béo, muối. - dùng thuốc có tác động tiêu cực đến thận. - di truyền. - chấn thương có thể gây ra suy thận ở mèo. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tiểu nhiều hoặc tiểu ít. - Thường xuyên khát nước. - Giảm cân và suy yếu. - Nôn mửa, tiêu chảy, hoặc táo bón. - Lông xù, xơ rối, xỉ màu. - Mệt mỏi và buồn ngủ. - Hơi thở có mùi khác thường. - Thay đổi hành vi ăn uống. 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh chế độ ăn uống. - Điều trị tùy theo triệu chứng: điều trị các triệu chứng như tiêu chảy, nôn mửa, và bệnh nhiễm trùng nếu có. - Điều trị thay thế: đối với các trường hợp suy thận nặng, điều trị thay thế bao gồm cấy ghép thận hoặc sử dụng máy thay thế thận có thể được áp dụng. 	<ul style="list-style-type: none"> - ACE inhibitor, phosphate binders, erythropoietin, và vitamin D3 analogs 	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo lượng nước đủ. - Kiểm soát lượng protein và chất béo. - Giảm natri và phospho trong thức ăn. - Điều trị và quản lý các bệnh tiền suy thận. - Theo dõi sức khỏe định kỳ. - Giảm thiểu tác động của thuốc có hại đến thận. - Tạo môi trường sống và hoạt động lành mạnh cho mèo.

suy thân có chữa được không? thực phẩm chức năng dành cho mèo suy thân loại nào tốt?						
Bệnh FIP (ref : bệnh FIP ở mèo: hiểu rõ, chẩn đoán và điều trị ; bệnh FIP ở mèo và	- gây ra bởi virus Corona mèo (FCoV)	- có thể bị giảm cân, mất sự ham muốn ăn và mệt mỏi. - có thể thấy khó thở và có những cảm giác khó chịu ở hệ hô hấp. - có thể phát triển các khối u hoặc các dấu hiệu viêm nhiễm trên da, dẫn đến việc phát triển các khối u, lớp sần sùi trên da. - các vấn đề tiêu hóa như tiêu chảy hoặc táo bón có thể xảy ra. - có thể bị mất thính giác hoặc xuất hiện các vấn đề về thị lực. - có thể có những triệu chứng thần kinh như co giật, rối loạn cử động hoặc thay đổi trong hành vi.	Không	- Cung cấp chế độ ăn dinh dưỡng. - Đảm bảo điều kiện sống thoải mái. - Theo dõi sát sao và chăm sóc y tế định kỳ. - Sử dụng các loại thuốc	- Chống viêm: các loại thuốc chống viêm như corticosteroid. - Hỗ trợ miễn dịch: các loại thuốc hỗ trợ miễn dịch như interferon hay Life Gold của Pet Wellbeing. - Điều trị chủ đạo: Trong một số trường hợp đặc biệt, sử dụng các loại thuốc chủ đạo như GS-441524 hoặc remdesivir.	- Thường xuyên vệ sinh nơi ở cho thú cưng. - Đưa mèo đi tiêm phòng đầy đủ. - Cung cấp khẩu phần ăn hợp lý cho mèo. - Tạo không gian sống thoải mái để mèo được phát triển.

cách phòng ngừa)						
Nhiễm E.coli (ref: nhi em-kh uan-e-c oli-o-m eo)	Escherichia Coli, một loại vi khuẩn thường cư trú ở phần ruột dưới của hầu hết động có vú máu nóng(trong đó có mèo) -Thiếu sữa non của mèo mẹ -Di truyền từ mèo mẹ	-Trầm cảm -Mất nước -Chán ăn -Nôn mửa -Nhịp tim nhanh -Yếu -Lờ phờ -Tiêu chảy nước -Da lạnh do thân nhiệt thấp -Niêm mạc chuyển thành màu xanh	Có	-Cần phải chăm sóc điều dưỡng tốt, cùng với tiêm các chất dịch cân bằng để phục hồi dịch cơ thể.	-Thuốc kháng sinh +Amoxicillin-clavulan ate +Enrofloxacin (nhưng cần cẩn thận với mèo vì liều cao có thể gây tác dụng phụ) +Cefovecin (tiêm, hiệu quả kéo dài) +Doxycycline -Thuốc bổ trợ +Probiotics +Bù nước và điện giải +Dung dịch glucose	-Đảm bảo mèo mẹ có tình trạng sức khỏe và dinh dưỡng tốt . -Môi trường sinh nở nên được sạch sẽ và vệ sinh -Bộ nệm ngủ nên được thay thường xuyên sau khi sinh con. -Cho mèo con bú sữa non của mẹ đầy đủ. -Luôn rửa tay trước khi tiếp xúc mèo sơ sinh để bảo vệ hệ miễn dịch đang phát triển của chúng

<p>Bệnh dại (ref: benh-dai-o-meo)</p>	<p>-do virus dại (Rabies virus) gây ra, thường lây truyền qua vết cắn hoặc vết trầy xước từ động vật bị nhiễm bệnh.</p> <p>-Virus dại thường lây truyền qua nước bọt của động vật nhiễm bệnh, chủ yếu qua vết cắn. Các động vật hoang dã như dơi, cáo, chồn hôi và chó hoang thường là nguồn lây nhiễm chính.</p>	<p>- Mèo có biểu hiện thu mình, trở nên lo lắng và nhút nhát</p> <p>- Bé dễ bị kích động, bị mất phương hướng</p> <p>- Bé dễ cáu kỉnh, hung tợn hơn, thậm chí là cắn cả chủ nuôi</p> <p>- Cẩn xé đồ đạc một cách điên loạn</p> <p>- Có biểu hiện sợ ánh sáng, bị co giật, suy hô hấp</p> <p>- Di chuyển chậm chạp, buồn rầu</p>	<p>Có</p>	<p>-Cách ly mèo tránh tiếp xúc với người và con vật khác. Sau đó hãy liên hệ ngay với bác sĩ thú y hoặc cơ quan chức năng gần nhất để được hướng dẫn cách xử lý an toàn. Việc xử lý không đúng cách có thể dẫn đến nguy cơ lây nhiễm cho người và các động vật khác.</p>	<p>không có</p>	<p>-Cách tốt nhất là tiêm phòng vắc xin đầy đủ ngay khi mèo được 2 tháng tuổi</p> <p>-Bên cạnh đó, cần giữ mèo trong nhà, không được thả rông</p> <p>- Thường xuyên vệ sinh chỗ ở, nơi đi vệ sinh của bé để virus không có chỗ trú ẩn.</p>
<p>Cúm mèo (ref: cum-meo)</p>	<p>- Feline herpesvirus (FHV) được lây truyền giữa các cá thể mèo qua:</p> <p>-Tiếp xúc trực tiếp với nước bọt, dịch tiết từ mắt và mũi.</p> <p>-Hít phải dịch hắt hơi.</p> <p>- Sử dụng chung đồ thức ăn và khay vệ sinh.</p> <p>- Môi trường sống bị ô nhiễm (bao gồm các vật dụng chăm sóc lông và tắm chải ô nhiễm)</p>	<p>Hắt hơi, chảy nước mũi.</p> <p>Mắt đỏ, chảy nước mắt.</p> <p>Sốt, mệt mỏi, kém ăn.</p> <p>Có thể kèm loét miệng hoặc lở loét quanh mũi</p>	<p>Có (chỉ lây cho mèo)</p>	<p>-Bù nước: +Truyền dịch như Ringer Lactate hoặc dung dịch glucose +Khuyến khích uống nước bằng cách dùng nước hầm xương hoặc thức ăn ướt.</p> <p>-Dinh dưỡng: +Cung cấp thức ăn mềm, dễ tiêu và có mùi hấp dẫn (ví dụ: pate mèo). +Nếu mèo bỏ ăn, có thể dùng thuốc kích thích ăn uống như Mirtazapine hoặc Cyproheptadine.</p> <p>-Tăng cường sức đề kháng:</p>	<p>-Liệu pháp chống virus toàn thân: famciclovir</p> <p>-Liệu pháp chống virus trực tiếp qua mắt: idoxuridine, trifluridine và cidofovir</p>	<p>-Mèo cần được tiêm chủng để phòng bệnh do FHV, đối với mèo con nên tiêm 2 hoặc 3 mũi bắt đầu từ 8 tuần tuổi.</p> <p>-Mèo nên được tiêm nhắc lại lúc 1 năm tuổi, và sau cần được tái chủng định kì 1-3 năm/ lần.</p>

				+Bổ sung Vitamin B-complex +Lysine (hỗ trợ kháng virus Herpes).		
Cường giáp (Hyper thyroidism) (ref: Cường giáp ở mèo)	-sự gia tăng sản xuất hormone tuyến giáp từ các tuyến giáp nằm ở cổ.	Hầu hết: - Giảm cân - Thường cảm giác ngon miệng hoặc tăng cảm giác thèm ăn (polyphagia) - Tăng khát (polydipsia) - Tăng hoạt động, bồn chồn hoặc cáu kỉnh - Tăng nhịp tim (tachycardia) - Bộ lông xơ xác, không được chải chuốt - Tiêu chảy nhẹ đến trung bình - Nôn mửa nhẹ đến trung bình. Một số trường hợp: - Suy nhược toàn thân, - Thờ ơ - chán ăn.	Không	- Dừng thuốc - Phẫu thuật cắt bỏ các mô bị ảnh hưởng (cắt bỏ tuyến giáp) - Iodine phóng xạ - Ăn kiêng (cần bác sĩ chỉ định không làm tại nhà):Không chế lượng i-ốt trong chế độ ăn của mèo. (thức ăn gợi ý: y/d Cat Food)	Thuốc kê đơn: - Felanorm® (methimazole) Oral Solution 5 mg/ml - Methimazole Tablet 5mg	- Không có biện pháp phòng ngừa nào được biết đến đối với bệnh cường giáp. - Chẩn đoán sớm sẽ làm giảm các vấn đề thứ phát và cải thiện tiên lượng. - Kiểm tra sức khỏe định kỳ 6 tháng 1 lần

Hen suyễn (ref: Mèo hen suyễn)	<ul style="list-style-type: none">- Viêm phế quản- Dị ứng với các chất tẩy rửa và tạo mùi.- Béo phì- Viêm phổi- Do ký sinh trùng- Di truyền- Căng thẳng cường độ cao.	<ul style="list-style-type: none">- Thở nhanh, thở gấp hoặc thở kèm theo tiếng kêu khò khè.- Hoi thở yếu.- Môi và nướu của mèo chuyển sang màu xanh, chứ không đỏ hồng như bình thường.- Cơ thể yếu ớt, kém hoạt bát và mệt mỏi.	Không	<ul style="list-style-type: none">- Khi mèo nhà bạn mắc hen suyễn, chắc chắn phải đưa chúng đi bác sĩ thú y.- Những lúc mèo lên cơn hen nặng cũng cần lập tức đưa đi cấp cứu.	<ul style="list-style-type: none">-Bronchodilators- Steroid- Leucotrein- Thuốc kháng Histamin- Thuốc giãn đường hô hấp như Albuterol, Terbutaline.- Dùng thuốc Corticosteroid: có thể uống hoặc tiêm.	<ul style="list-style-type: none">- Tiêm vaccine phòng tránh hen suyễn.- Kiểm tra sức khoẻ cho mèo thường xuyên để kiểm tra nội ký sinh.- Giúp mèo có môi trường sống thoải mái, không căng thẳng hay sợ hãi.- Thường xuyên cho mèo đi dạo, chơi đồ chơi...- Tạo không gian sống có độ ẩm ổn định.- Không nên lạm dụng chất tẩy rửa, nước thơm xịt phòng, chất khử mùi, keo xịt tóc... để làm thanh sạch không khí trong nhà.- Không để mèo quá gầy hoặc béo phì.- Hạn chế để mèo tiếp xúc với khói thuốc lá.
Bệnh tiểu đường ở mèo (ref:	<ul style="list-style-type: none">-Do thiếu insulin nội tiết tố hoặc đáp ứng không đầy đủ với insulin.	<ul style="list-style-type: none">- Uống nước nhiều hơn bình thường.- Đói và thèm ăn- Đi tiểu nhiều- Mệt mỏi và thiếu năng lượng:lười	Khôn	<ul style="list-style-type: none">- Điều chỉnh chế độ ăn uống hợp lý cho thú cưng: Chế độ ăn nhiều chất xơ sẽ giúp cho con vật dễ tiêu hoá hơn.	Vetsulin Insulin	<ul style="list-style-type: none">- Một chế độ ăn uống hợp lý- Tập thể dục thường xuyên.- Tránh thừa cân, béo phì.

bệnh tiểu đường ở chó mèo)		nhác vận động và ngủ nhiều. - Chi sau hoạt động yếu kém: di chuyển với các bước đi nặng nề mất tự nhiên		- Điều trị bệnh tiểu đường ở chó mèo bằng insulin:2 lần/ngày cách nhau 12 giờ(phương pháp chính) - Tăng luyện tập cơ bắp mỗi ngày cho thú sẽ cải thiện phản ứng cho thú trong việc điều trị bằng insulin. Thời gian thường là 2 lần/ngày, mỗi lần 30 phút, tùy thuộc vào giống mèo mà bạn nuôi.		
---	--	--	--	--	--	--